

Số: /QĐ-SGDĐT Đà Nẵng, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Đề án vị trí việc làm
của Trường Trung học phổ thông Ngũ Hành Sơn

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 36/2023/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2023 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021 của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 183/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2024 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ủy quyền phê duyệt Đề án vị trí việc làm, Đề án điều chỉnh vị trí việc làm của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện;

Căn cứ Công văn số 995/SNV-CCVC ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Giám đốc Sở Nội vụ về việc thẩm định Đề án vị trí việc làm của Trường THPT Sơn Trà, Trường THPT Hoàng Hoa Thám và Trường THPT Ngũ Hành Sơn;

Theo đề nghị của Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án vị trí việc làm số 146/ĐA-THPTNHS ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Trường Trung học phổ thông Ngũ Hành Sơn như sau:

1. Về vị trí việc làm

- a) Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý: 02 vị trí;
- b) Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 07 vị trí;
- c) Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung: 10 vị trí;
- d) Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ: 02 vị trí.

Danh mục vị trí việc làm tại Phụ lục I đính kèm.

2. Về khung năng lực tương ứng với vị trí việc làm

Khung năng lực tương ứng với vị trí việc làm của Trường Trung học phổ thông Ngũ Hành Sơn được phê duyệt theo Phụ lục I đính kèm.

3. Về số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc cần thiết được xác định theo vị trí việc làm thực hiện theo Quyết định giao chỉ tiêu hàng năm.

4. Về cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp

Cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Trường Trung học phổ thông Ngũ Hành Sơn được phê duyệt theo Phụ lục II đính kèm.

Điều 2. Danh mục vị trí việc làm, khung năng lực của vị trí việc làm được phê duyệt kèm theo Quyết định này và Quyết định giao số lượng người làm việc hàng năm là cơ sở để thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức và hợp đồng lao động theo quy định.

Điều 3. Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông Ngũ Hành Sơn phân bổ cụ thể số lượng người làm việc theo danh mục vị trí việc làm được phê duyệt, đảm bảo cơ cấu lao động, số lượng cấp phó theo quy định và thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Thanh tra, Trưởng phòng các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông Ngũ Hành Sơn; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Sở Nội vụ (để báo cáo);
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Lê Thị Bích Thuận

Phụ lục I
BẢNG TỔNG HỢP VỊ TRÍ VIỆC LÀM
VÀ KHUNG NĂNG LỰC VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGŨ HÀNH SƠN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDĐT ngày tháng năm 2024
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo)

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Yêu cầu về trình độ chuyên môn	Các chứng chỉ bồi dưỡng	Yêu cầu về kỹ năng tin học, ngoại ngữ
I. Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý					
13.9.1.1	Hiệu trưởng	Chức danh nghề nghiệp cần thiết: Giáo viên trung học phổ thông hạng II; Chức danh nghề nghiệp tối thiểu: Giáo viên trung học phổ thông hạng III	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học phổ thông hoặc phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.	- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông; - Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng hoặc tương đương; - Có bằng trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương trở lên.	- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.
13.9.1.2	Phó Hiệu trưởng	Chức danh nghề nghiệp cần thiết: Giáo viên trung học phổ thông hạng II;	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học phổ thông hoặc phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.	- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông; - Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng hoặc tương đương;	- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Yêu cầu về trình độ chuyên môn	Các chứng chỉ bồi dưỡng	Yêu cầu về kỹ năng tin học, ngoại ngữ
		Chức danh nghề nghiệp tối thiểu: Giáo viên trung học phổ thông hạng III		- Có bằng trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương trở lên.	
II. Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành					
13.9.2.1	Giáo viên trung học phổ thông hạng I	Giáo viên trung học phổ thông hạng I	Có bằng thạc sĩ trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học phổ thông hoặc có bằng thạc sĩ trở lên chuyên ngành phù hợp với môn học giảng dạy hoặc có bằng thạc sĩ quản lý giáo dục trở lên.	Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông.	- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.
13.9.2.2	Giáo viên trung học phổ thông hạng II	Giáo viên trung học phổ thông hạng II	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học phổ thông hoặc phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.	Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông.	- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.
13.9.2.3	Giáo viên trung học phổ thông hạng III	Giáo viên trung học phổ thông hạng III	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học phổ thông hoặc phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.	Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông.	- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Yêu cầu về trình độ chuyên môn	Các chứng chỉ bồi dưỡng	Yêu cầu về kỹ năng tin học, ngoại ngữ
13.9.2.4	Thiết bị, thí nghiệm	Viên chức thiết bị, thí nghiệm	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học).	Hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức thiết bị, thí nghiệm.	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.
13.9.2.5	Giáo vụ	Viên chức giáo vụ	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm giáo vụ).	Hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức giáo vụ.	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.
13.9.2.6	Tư vấn học sinh	Cán sự	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành thuộc các nhóm ngành Đào tạo giáo viên, Công tác xã hội, Khoa học giáo dục, Tâm lý học.		
13.9.2.7	Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	Viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên một trong các ngành, nghề thuộc lĩnh vực, nhóm, ngành, nghề: Đào tạo giáo viên, Tâm lý học, Công tác xã hội, Sức khỏe	Hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật.	
III. Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung					
13.9.3.1	Thư viện viên hạng III	Thư viện viên hạng III	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.	Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện.	<ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Yêu cầu về trình độ chuyên môn	Các chứng chỉ bồi dưỡng	Yêu cầu về kỹ năng tin học, ngoại ngữ
13.9.3.2	Chuyên viên về quản trị công sở	Chuyên viên	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các nhóm ngành, chuyên ngành đào tạo giáo viên, Luật, Quản trị- Quản lý, Công nghệ thông tin	QLNN ngạch chuyên viên và tương đương	<ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.
13.9.3.3	Kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán)	Kế toán viên	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính.	<ul style="list-style-type: none"> - Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kế toán hoặc chứng chỉ hành nghề theo quy định của pháp luật - Có chứng chỉ bồi dưỡng Kế toán trưởng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.
13.9.3.4	Kế toán viên	Kế toán viên	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính.	Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kế toán hoặc chứng chỉ hành nghề theo quy định của pháp luật	<ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.
13.9.3.5	Kế toán viên trung cấp	Kế toán viên trung cấp	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính.	Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kế toán hoặc chứng chỉ hành nghề theo quy định của pháp luật	
13.9.3.6	Chuyên viên thủ quỹ	Chuyên viên	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên các nhóm ngành , chuyên ngành Tài chính- Ngân hàng, Kế toán –Kiểm toán, quản trị-Quản lý	QLNN ngạch chuyên viên và tương đương	<ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản; - Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương

Mã vị trí việc làm	Tên vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Yêu cầu về trình độ chuyên môn	Các chứng chỉ bồi dưỡng	Yêu cầu về kỹ năng tin học, ngoại ngữ
					đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.
13.9.3.7	Cán sự thủ quỹ	Cán sự	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các nhóm ngành, chuyên ngành Tài chính-Ngân hàng, Kế toán –Kiểm toán, quản trị-Quản lý		
13.9.3.8	Nhân viên thủ quỹ	Nhân viên	Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên các nhóm ngành, chuyên ngành Tài chính-Ngân hàng, Kế toán –Kiểm toán, quản trị-Quản lý		
13.9.3.9	Văn thư viên	Văn thư viên	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư - lưu trữ, lưu trữ học, lưu trữ học và quản trị văn phòng. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ.		
13.9.3.10	Y tế học đường	Y sĩ hạng IV	Tốt nghiệp y sĩ trình độ trung cấp		
IV. Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ					
13.9.4.1	Nhân viên Bảo vệ				
13.9.4.2	Nhân viên phục vụ				

Ghi chú: Yêu cầu về năng lực cụ thể của các vị trí việc làm (theo cấp độ từ 1 đến 5) thực hiện theo các bản mô tả vị trí việc làm kèm theo Đề án vị trí việc làm số 146/ĐA-THPTNHS ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Trường Trung học phổ thông Ngũ Hành Sơn./.

Phụ lục II
CƠ CẤU VIÊN CHỨC THEO CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
CỦA TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGŨ HÀNH SƠN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDĐT ngày tháng năm 2024
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Nhóm vị trí việc làm	Cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp
I.	Nhóm vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành	93,2%
1	Chức danh nghề nghiệp hạng I và tương đương	10%
2	Chức danh nghề nghiệp hạng II và tương đương	50%
3	Chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương	27,8%
4	Chức danh nghề nghiệp hạng IV và tương đương	5,4%
II.	Nhóm vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung	6,8%
1	Chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương	4,1%
2	Chức danh nghề nghiệp hạng IV và tương đương	2,7%
	TỔNG (I+II)	100%